TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/DS-ST.
Ngày: 23- 8- 2023
V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Ngọc Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Tiến Dũng.

Ông Nguyễn Ngọc Giao.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 39/2023/TLST-DS ngày 29- 5- 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần S (S1); địa chỉ trụ sở: 2 N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Chí M - Phó Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần S Chi nhánh N; là đại diện theo ủy quyền theo Văn bản ủy quyền ngày 16- 5- 2023; "có mặt".

- *Bị đơn:* Chị Đinh Thị B, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm B (xóm E cũ), xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25- 04- 2023 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần S (nay viết tắt là S1) với người đại diện hợp pháp là ông Lê Chí M trình bày:

Ngân hàng thương mại cổ phần S chi nhánh N với chị Đinh Thị B đã ký kết

hợp đồng thể hiện qua "giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng" số 1875376 ngày 25- 11- 2021 với mục đích vay tiêu dùng, S2 đã cấp thẻ tín dụng cho chị Đinh Thị B hạn mức sử dụng là 100.000.000 đồng. Ngày 25- 12- 2021, chị Đinh Thị B rút khỏi tài khoản số tiền 100.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, chị B thực hiện nghĩa vụ trả nợ đến ngày 25- 11- 2022; sau đó, chị B vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do chị B vi phạm nghĩa vụ thanh toán, đã không thanh toán 03 kỳ liên tiếp từ kỳ chốt thông báo giao dịch ngày 25- 12- 2022 đến kỳ thông báo giao dịch ngày 25- 02- 2023 nên ngày 25- 02- 2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ số dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Đến nay, ngày 23- 8- 2023, chị Đinh Thị B nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc là 100.710.355 đồng và lãi quá hạn là 14.690.186 đồng, tổng là 115.400.451 đồng. Nay Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc chị Đinh Thị B phải trả cho Ngân hàng số tiền trên và các khoản nợ lãi với mức lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng kể từ ngày 24- 8- 2023 cho đến khi thanh toán khoản vay.

Về bị đơn chị Đinh Thị B: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị B nhưng B không trình bày quan điểm và không đến của Tòa án để làm việc.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án buộc chị Đinh Thị B có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng S theo hợp đồng thể hiện qua "giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng" số 1875376 ký ngày 25- 11- 2021, số tiền nợ gốc là 100.710.355 đồng và lãi quá hạn là 14.690.186 đồng, tổng là 115.400.451 đồng. Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn là chị Đinh Thị B được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] S1 cấp tín dụng cho chị Đinh Thị B thông qua Hợp đồng tín dụng thể hiện tại"giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng" số 1875376 ngày 25- 11- 2021. Xét thấy, việc ký kết Hợp đồng tín dụng đã nêu tuân thủ đúng quy định về nội dung và hình thức theo định của pháp luật.

[3] Ngày 25- 12- 2021, chị Đinh Thị B đã rút số tiền 100.000.0000 đồng, từ ngày 25- 12- 2022, chị B vi phạm nghĩa vụ trả nợ, đã không thanh toán 03 kỳ liên tiếp từ kỳ chốt thông báo giao dịch ngày 25- 12- 2022 đến kỳ thông báo giao dịch

ngày 25- 02- 2023 nên ngày 25- 02- 2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ số dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn là đúng thỏa thuận theo Hợp đồng. Nay, Ngân hàng yêu cầu chị B trả số tiền nợ gốc là 100.710.355 đồng và lãi quá hạn là 14.690.186 đồng, tổng là 115.400.451 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần S được chấp nhận nên chị Đinh Thị B phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điều 117, 299, 323, 463, 466, 468 và 502 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 91 và 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11- 01- 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S; xử: Buộc chị Đinh Thị B có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần S - Chi nhánh N theo Hợp đồng thể hiện qua "giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng" số 1875376 ký ngày 25- 11- 2021 tính đến ngày 23- 8- 2023, số tiền nợ gốc là 100.710.355 đồng và lãi quá hạn là 14.690.186 đồng, tổng là 115.400.451 đồng.

Kể từ ngày 24- 8- 2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc chị Đinh Thị B phải nộp án phí là 5.770.000 đồng; trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.575.000 đồng theo Biên lai số 000468 ngày 23- 5- 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

3. Về quyền kháng cáo, căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định: Ngân hàng thương mại cổ phần S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Đinh Thị B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự: 02 bản.
- VKSND huyện Giao Thủy: 01 bản;
- VKSND tỉnh Nam Định: 01 bản
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy: 01 bản
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Duyên